TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:98/2017/HSST
Ngày: 24/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

***-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Anh
Bà Nguyễn Thanh Tú

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc - CBTA
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên toà:
Bà: Đàm Thị Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/HSST ngày 05/7/2017 đối với bị cáo: **Trịnh Đức H – Sinh năm 1984**; HKTT: Số 18 Đại La, phường T, quận H,Thành phố H; Nơi ở: Số 2, hẻm 124/73/22 đường A, phường T, quận T, thành phố H; Trình độ văn hoá:12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Trịnh Quốc H (đã chết); Con bà: Ngô Thúy H – Sinh năm 1960; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ con thứ nhất; Danh chỉ bản số: 000119 lập tại Công an quận T ngày 30/3/2017; Tiền án,Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền án (đã được xóa án tích):

+ Bản án số 451/2008/HSST ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân quận H , Thành phố H xử 26 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy,chấp hành xong hình phạt chính ngày 11/11/2010, án phí nộp ngày 24/12/2008.

+Bản án số 23/2013/HSST ngày 04/02/2013 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H xử 32 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành hình phạt chính ngày 12/3/2015.Án phí nộp ngày 11/6/2013.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/3/2017. Hiện bị tạm giam tại trại giam số 1, công an Thành phố H

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 22/3/2017, Trịnh Đức H điều khiển xe máy Honda Dream BKS: 29P2-3909 đi đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Y, quận T, Thành phố H với mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy màu xám bên trong chứa chất bột màu trắng bọc ngoài bằng túi nilon hết 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy về nhà với mục đích sử dụng. Khi H đi đến đầu ngách 172/55 Âu Cơ, phường T, quận T, Thành phố H thì H dừng xe thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận T kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính H thả gói ma túy mà H đang cầm xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện yêu cầu H nhặt lên. H đã tự tay nhặt lên và tự khai là ma túy heroine. Tổ công tác đã đưa H về trụ sở Công an phường T để làm việc.

Cơ quan điều tra thu giữ của H:

- 01 gói giấy màu xám bên trong chứa chất bột màu trắng bọc ngoài bằng túi nilon màu đỏ;

- 01 xe máy nhãn hiệu Dream, BKS: 29P2-3909, số máy 10593879, số khung 10594736;01Điện thoại di động nhãn hiệu SamsungImei:358022/06/330113/ 15/NRF8G10FP1AR;

Tại kết luận giám định số 2319 ngày 19/4/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố H xác định: Chất bột bên trong 01 gói là ma túy loại heroine, trọng lượng 0,139 gam.

Đối với người đã bán ma túy cho H: H khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cửa khẩu An Dương, phường Y, quận T, Thành phố H không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream có số máy 10593879, số khung 10594736, BKS: 29P2-3909: Tại cơ quan điều tra H khai ngày 22/3/2017, H mượn chiếc xe máy trên của một người đàn ông tên H (không rõ tên tuổi địa chỉ) ở khu vực bốt Hàng Đậu. Qua tra cứu tại phòng PC67 – Công an Thành phố H xác định chiếc BKS: 29P2-3909là BKS của xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh có số máy 0419096, số khung 419054 đăng ký mang tên Đỗ Hồng S, sinh năm 1960, HKTT: số 21 ngõ Đình T – phường K, quận Đ, Thành phố H. Anh S khai khoảng năm 2003 anh S có mua và sử dụng chiếc xe máy trên đến năm 2012 anh S đã bán cho một người không quen biết, hiện nay anh S không còn liên quan gì đến chiếc xe trên. Qua tra cứu tại phòng PC67 – Công an Thành phố H thì không xác định được chiếc xe máy có số máy 10593879, số khung 10594736. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu. Tại kết luận số 2843/KL-PC54-Đ3 ngày 12/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận số máy 10593879, số khung

10594736 là số nguyên thủy. Ngày 19/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút hồ sơ vụ án hình sự số 25 tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên.

Đối với 01 Điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung là tài sản của H, do H lao động mà có.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, Trịnh Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của H, phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác.Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin hưởng sự khoan hồng của Pháp luật để sớm trở về với gia đình

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 05/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Trịnh Đức H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 và Khoản 5 Điều 194; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS và Điều 76 BLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.Tịch thu tiêu hủy 0,139 gam hêrôin, tịch thu xung công nhà nước chiếc điện thoại di động là tài sản của bị cáo đã thu trong vụ án.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Đức H khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Đức H đã có hành vi mua 0,139 gam hêroin, sử dụng cho bị cáo. Như vậy bị cáo H đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý kiểm soát các chất gây nghiện do Nhà nước quản lý,bị Nhà nước cấm.Bị cáo có nhân thân xấu đã có hai tiền án(mặc dù đã xóa án tích) cùng về tội phạm ma túy, do đó lần này cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo,theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt. Áp dụng Nghị quyết 41 của Quốc Hội khóa 14 ngày 20/6/2017 về áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập nên không phạt tiền. Nhưng cần áp dụng hình thức tịch thu một phần tài sản, xác định chiếc điện thoại đã thu giữ là tài sản của bị cáo nên tịch thu sung quỹ nhà nước theo khoản 5 điều 194 BLHS, số hêrôin cho tiêu hủy theo điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Đức H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1, Khoản 5 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, và các Điều: Điều 76; Điều 99; Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức án phí, lệ phí.

Xử Phạt: Bị cáo Trịnh Đức H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt từ ngày 23/3/2017 .

Về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 5/7/2017 của chi cục thi hành án dân sự quận T:

+ Cho tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng có số Imel:358022/06/330113/15/NRF8G10FP1AR để sung quỹ nhà nước

+Tịch thu,tiêu hủy: ma túy loại hêrôin trọng lượng 0,139 gam được đựng trong một bao niêm phong có chữ ký của Trịnh Đức H và giám định viên.

Bị cáo Trịnh Đức H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng
- Viện kiểm sát quận T
- THA quận T
- Công an quận T
- TAND thành phố H
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Vĩnh